HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33/2025/NQ-HĐND	*Đồng Tháp, ngày 23 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao và chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14, Luật số 84/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 31/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;

Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 608/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao và một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 589/BC-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh

tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao và chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao; khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao và tiền tiêu vặt cho huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập tại đội trẻ, đội tuyển quốc gia.

2. Các nội dung khác không được quy định trong nghị quyết này thì thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Huấn luyện viên, vận động viên được cơ quan có thẩm quyền quyết định triệu tập để tập trung tập huấn và thi đấu tại:

a) Đội tuyển năng khiếu, đội tuyển trẻ, đội tuyển cấp tỉnh do Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục, thể thao, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao quản lý, sử dụng để tổ chức tập huấn; tham gia các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14 (sau đây gọi là đội tuyển thể thao cấp tỉnh);

b) Đội tuyển học sinh cấp tỉnh để tham gia các giải thể thao học sinh cấp khu vực, toàn quốc (sau đây gọi là đội tuyển học sinh cấp tỉnh);

c) Đội tuyển cấp xã (bao gồm đội tuyển học sinh) để tham gia các giải thể thao cấp tỉnh (sau đây gọi là đội tuyển cấp xã);

d) Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập tại đội tuyển trẻ, đội tuyển quốc gia;

đ) Huấn luyện viên, vận động viên các ban, ngành, lực lượng vũ trang tham gia Hội thi, Hội thao cấp khu vực và toàn quốc.

2. Các thành phần có liên quan đến công tác tổ chức giải thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, gồm:

a) Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, các tiểu ban chuyên môn;

b) Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu;

c) Công an, y tế, phiên dịch, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác có liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.

3. Cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng huấn luyện viên, vận động viên và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong việc thực hiện chế độ quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; nguồn kinh phí sự nghiệp thể dục - thể thao hàng năm theo phân cấp ngân sách; nguồn vận động, tài trợ và nguồn thu hợp pháp khác.

Điều 4. Mức chi tiền ăn, bồi dưỡng, tổ chức đồng diễn, diễu hành đối với các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh, khu vực

1. Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải cho các đối tượng quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này (gồm thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 01 ngày sau thi đấu): 150.000 đồng/người/ngày.

2. Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này như sau:

a) Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, Phó các tiểu ban chuyên môn: 80.000 đồng/người/ngày;

b) Thành viên các tiểu ban chuyên môn: 60.000 đồng/người/ngày;

c) Giám sát, trọng tài chính: 60.000 đồng/người/buổi

- Bóng chuyền, bóng chuyền hơi, bóng rổ, bóng đá 05 - 07 người: 60.000 đồng/người/trận;

- Bóng đá 11 người (không quá 03 trận đấu/người/ngày): 180.000 đồng/người/trận.

d) Thư ký, trọng tài khác: 50.000 đồng/người/buổi;

đ) Công an, y tế: 45.000 đồng/người/buổi;

e) Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: 45.000 đồng/người/buổi.

3. Tổ chức đồng diễn, diễu hành đối với Đại hội Thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh:

a) Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: thanh toán theo hợp đồng thực tế, mức chi căn cứ quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP quy định

về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác;

b) Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ:

- Người tập:

+ Tập luyện: 30.000 đồng/người/buổi;

+ Tổng duyệt (tối đa 2 buổi): 40.000 đồng/người/buổi;

+ Biểu diễn chính thức: 70.000 đồng/người/buổi.

- Giáo viên, quản lý, hướng dẫn: 60.000 đồng/người/buổi.

4. Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình tổ chức giải thể thao, chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

Điều 5. Mức chi tiền ăn, bồi dưỡng, tổ chức đồng diễn, diễu hành đối với các giải thi đấu thể thao cấp xã

1. Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải cho các đối tượng quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này đối với cấp xã (gồm thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 01 ngày sau thi đấu): 105.000 đồng/người/ngày.

2. Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này như sau:

a) Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, Phó các tiểu ban chuyên môn: 56.000 đồng/người/ngày;

b) Thành viên các tiểu ban chuyên môn: 42.000 đồng/người/ngày;

c) Giám sát, trọng tài chính: 42.000 đồng/người/buổi.

- Bóng chuyền, bóng chuyền hơi, bóng rổ, bóng đá 05 - 07 người: 42.000 đồng/người/trận;

- Bóng đá 11 người (không quá 03 trận đấu/người/ngày): 126.000 đồng/người/trận.

d) Thư ký, trọng tài khác: 35.000 đồng/người/buổi.

đ) Công an, y tế: 31.500 đồng/người/buổi;

e) Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: 31.500 đồng/người/buổi.

3. Tổ chức đồng diễn, diễu hành đối với Đại hội Thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh:

a) Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: thanh toán theo hợp đồng thực tế, mức chi căn cứ quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP.

b) Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ:

- Người tập:

+ Tập luyện: 21.000 đồng/người/buổi;

+ Tổng duyệt (tối đa 2 buổi): 28.000 đồng/người/buổi;

+ Biểu diễn chính thức: 49.000 đồng/người/buổi.

- Giáo viên, quản lý, hướng dẫn: 42.000 đồng/người/buổi.

4. Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình tổ chức giải thể thao, chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

Điều 6. Chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, tập luyện

1. Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, đội tuyển học sinh cấp tỉnh: 130.000 đồng/người/ngày;

2. Đội tuyển cấp xã: 65.000 đồng/người/ngày.

Điều 7. Chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu

1. Đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh, đội tuyển học sinh cấp tỉnh: 220.000 đồng/người/ngày;

2. Đội tuyển cấp xã: 110.000 đồng/người/ngày.

Điều 8. Tiền tiêu vặt đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian được triệu tập tại đội tuyển trẻ, đội tuyển quốc gia để tập luyện và thi đấu

1. Huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển thể thao (gồm đội tuyển, đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu, đội tuyển thể thao người khuyết tật) được triệu tập tập huấn tại các đội tuyển quốc gia theo quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền.

a) Đội tuyển quốc gia: 4.000.000 đồng/người/tháng;

b) Đội tuyển trẻ quốc gia: 3.000.000 đồng/người/tháng.

2. Thời gian hưởng chế độ:

a) Số ngày trong tháng được triệu tập không quá 15 ngày: thời gian hưởng chế độ là 1/2 (nửa) tháng;

b) Số ngày trong tháng được triệu tập trên 15 ngày: thời gian hưởng chế độ là 01 (một) tháng.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao và một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung, tập huấn và thi đấu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Châu Thị Mỹ Phương